

100 NĂM NHA TRANG: CON NGƯỜI, BẢN SẮC VÀ GIÁ TRỊ

PGS, TS NGUYỄN NGỌC HÒA
Học viện Chính trị khu vực III

1. Nha Trang 100 năm hình thành và phát triển

100 năm là tròn một thế kỷ, là hành trình đầy đặn cho cuộc đời của mỗi con người và một vùng đất. Con người và vùng đất không tách rời nhau, Đất và Người tương sinh. Cuộc đời con người có thể kết thúc trọn vẹn bằng 100 năm để rồi chuyển giao thế hệ mới nhưng đối với một vùng đất thì 100 năm lại mới bắt đầu để sang trang mới với con người mới.

Lịch sử thành phố Nha Trang có thể bắt đầu từ ngày 30-8-1924 với Nghị định của Toàn quyền Đông Dương xem Nha Trang là thị trấn được hình thành từ các làng cổ như Xương Huân, Phương Sài, Phương Câu, Vạn Thạnh, Phước Hải. Điều này không đồng nghĩa vùng đất này ra đời từ đó mà đã có lịch sử bình đẳng với các vùng đất khác. Trước đó những người Pháp đã phát hiện ra Nha Trang, trong đó có A.Yersin, một trong những người góp phần tạo nên dấu ấn và bản sắc Nha Trang.

Sự hình thành Nha Trang với những cột mốc và lịch sử gắn liền với sự hình thành và phát triển tỉnh Khánh Hòa, trong đó những thể chế chính trị khác nhau để lại dấu ấn thành quả và bất cập khác nhau.

100 năm qua, Nha Trang định hình chỗ đứng, giá trị của mình bằng những thương hiệu hiện tại với việc xuất hiện và mất đi những địa danh, những ngôi làng, những cộng đồng, những công trình dân sinh và văn hóa... Tuy nhiên, để biết Nha Trang đang ở đâu trong mọi người, tại thời điểm 15h10 ngày 13-

01-2024, khi gõ vào Google từ Nha Trang, có khoảng 412.000.000 kết quả (0,30 giây), Đà Nẵng, có khoảng 199.000.000 kết quả (0,31 giây), Hà Nội, khoảng 504.000.000 kết quả (0,34 giây), Sài Gòn khoảng 85.800.000 kết quả (0,38 giây), Thành phố Hồ Chí Minh, khoảng 350.000.000 kết quả (0,43 giây). Kết quả này có thể không kết luận chắc chắn được điều gì, song, một câu hỏi đặt ra là tại sao lượng người tìm kiếm trên Google của Nha Trang lại cao hơn những địa danh khác cho dù lịch sử hình thành chỉ mới 100 năm?

2. Con người - truyền thống và biến đổi

Một vùng đất được nhiều người nhớ đến và tìm kiếm thì nhất định là vùng đất hấp dẫn. Vùng đất hấp dẫn có thể có nguyên nhân từ nhiều yếu tố, song con người là yếu tố quyết định. Con người là linh hồn của đất, là giá trị phi vật thể của văn hóa. Lịch sử 100 năm Nha Trang và các thể chế con người ở Nha Trang đã tạo những chuyển tiếp lịch sử, đã biến đổi khá nhiều trong quá trình giao lưu, tiếp biến văn hóa. Trước đây, người Chăm là cư dân bản địa ở Nha Trang - Khánh Hòa. Tuy nhiên do những điều kiện lịch sử, từ giữa thế kỷ XVII về sau này, người Chăm chuyển cư dân vào các tỉnh phía Nam, chủ yếu ở Ninh Thuận và Bình Thuận. Ngày nay, người Chăm ở Khánh Hòa chỉ còn khoảng 290 người, không phải là dân tộc có số dân đông, song, những dấu tích văn hóa vẫn còn để lại. Có biểu hiện, hành

vi ẩn tàng, vô thức trong lối sống sinh hoạt đời thường, có di tích hiện hữu là di sản như Tháp Bà với tín ngưỡng thờ cúng đặc sắc.

Đi tìm bản sắc của một cộng đồng hay nhóm người là không dễ dàng. Có thể nhìn thấy sự khác biệt thông qua các sinh hoạt, hoạt động kinh tế, văn hóa, xã hội. Nhiều người cho rằng, đặc trưng của người Nha Trang là họ phóng khoáng, âm áp, chân thành và một trong những nét đẹp văn hóa ở thành phố du lịch này chính là tính thật thà, hồn hậu, mến khách của người dân. Nha Trang thuộc miền biển, ở vùng duyên hải Nam Trung Bộ gần khu vực miền Nam nên chất giọng đặc trưng nơi đây có sự pha trộn giữa khẩu âm của người miền Trung và phong thái của người phương Nam. Hơn nữa, người Nha Trang sống đơn giản, không kiêu cách nên họ nghĩ gì nói nấy, không vòng vo, có gì nói thẳng. Dù nghe hơi bất lịch sự, nhưng chất giọng âm áp, nhẹ nhàng, ngọt ngào đặc trưng vùng Nam Bộ.

Vậy thử suy nghĩ xem 50 năm hoặc 100 năm sau, những đặc tính tâm lý con người Nha Trang có còn được giữ nguyên như bây giờ? Những cư dân được gọi là “bản địa” còn được bao nhiêu? Biến đổi cộng đồng dân cư và hệ thống chính trị, tăng trưởng kinh tế sẽ thay đổi Nha Trang như thế nào so với bản sắc và con người hiện tại? Con người, nhóm người trong quá trình di cư thường mang theo văn hóa của mình để rồi cắm rễ trong một vùng đất mới. Chúng ta cần dự liệu rằng, những đặc điểm tâm lý con người hay bản sắc, đặc trưng con người Nha Trang đều được hình thành do những nguyên nhân lịch sử, là dữ liệu lịch sử của một vùng đất, và vì thế những đặc trưng đó có thể sinh ra hoặc mất đi do những yêu cầu của cuộc sống, sự thay đổi của thời đại. Có lẽ không ai có thể đoán định hay dự báo được điều gì có thể xảy ra trong tương lai. Hóa ra, quá khứ dù hoài cổ vẫn có thật, bởi lẽ nó có lịch sử và vết tích văn hóa được di truyền từ ngôn ngữ, phong tục, tập quán... Còn tương lai phải chăng là bất định!

3. Bản sắc không phải là bất biến nhưng giá trị và khác biệt

Bản sắc là khái niệm thường được dùng đi liền với khái niệm văn hóa. Bản sắc văn hóa thực chất nằm ở sự khác biệt, ở cái riêng trong khu vực, cộng đồng, tộc người, dân tộc và đôi khi lại rất cụ thể chứ

không có gì xa lạ. Đi tìm Nha Trang nói riêng hay bản sắc văn hóa một vùng đất là không dễ dàng và có tính tương đối. Bản sắc văn hóa vừa có nghĩa *nội dung* vừa có ý nghĩa *hình thức*. Ý nghĩa nội dung khẳng định *giá trị* cốt lõi có tính phi vật thể như yêu nước, tinh cộng đồng...; ý nghĩa *hình thức* thẩm thấu sự *khác biệt* thông qua các giác quan như màu sắc, âm thanh, hình khối... Chẳng hạn, phở là bản sắc trong văn hóa ẩm thực Việt Nam, nhưng khi đi từ Bắc vào Nam đã bị khúc xạ qua lăng kính của mỗi vùng miền. Trong văn hóa, không nên phân biệt cao thấp mà hãy nhìn nhận, tôn trọng sự khác nhau, khác biệt.

Suy cho cùng thì vấn đề bản sắc văn hóa liên quan đến việc giải quyết mối quan hệ giữa truyền thống và hiện đại. Giải quyết hài hòa thì sẽ không bị đứt gãy. Một số người cho rằng không dễ gì mất bản sắc văn hóa nhưng nhận định đó sẽ không đúng với một bộ phận lớp trẻ, vốn chỉ chú trọng hành động mà ít suy nghĩ và cân nhắc, những người chưa được trang bị vốn văn hóa cần thiết từ trong những giá trị truyền thống.

Không nên đồng nhất bản sắc/sắc thái với việc xây dựng biểu tượng. Mỗi một vùng đất có thể có rất nhiều sắc thái hay bản sắc nhưng biểu tượng cho một vùng đất thì không nhiều. Đà Nẵng có rất nhiều cây cầu đẹp nhưng biểu tượng của Đà Nẵng là cầu Sông Hàn chứ không hẳn là cầu Rồng hay cầu Thuận Phước. Nha Trang cũng không nên xem “Nhà hát Đỏ” của một doanh nghiệp nào đó là biểu tượng cho dù có thể quảng cáo thật nhiều nhằm phục vụ kinh tế du lịch. Bởi lẽ, cái gọi là “sáng tạo” thuộc về cá nhân nhưng giá trị phải thuộc về cộng đồng.

Giao lưu văn hóa nói riêng và hội nhập nói chung đang đặt ra những yêu cầu vô cùng cấp thiết cho việc bảo vệ bản sắc, bởi lẽ bảo vệ bản sắc văn hóa chính là bảo vệ quốc gia, bảo vệ dân tộc, bảo vệ một vùng đất, một cộng đồng dân cư. Để bồi đắp, nuôi giữ bản sắc văn hóa thì quá trình giao lưu hội nhập không thể diễn ra một cách hời hợt, chỉ trượt trên bề mặt để rồi nhận về những thông số thương thức của văn hóa mà căn cốt là phải tiếp thu được những giá trị nằm trong kết cấu tầng sâu của mỗi nền văn hóa trong cộng đồng. Chia sẻ các giá trị là điều phải diễn ra thường xuyên nhưng phải trên cơ

sở bình đẳng và hai chiều vì nếu không giữ vững được nguyên tắc này thì sẽ gây ra sự ngộ nhận dẫn đến bế tắc, thậm chí là xung đột. Một vấn đề cần đặt ra là lễ hội nhập, thích nghi “có hiệu quả” phải chăng chúng ta phải biến thành người khác, sống và hành xử một cách tuyệt đối theo thang bậc giá trị của người khác? Tuy nhiên, quá trình hòa nhập buộc chúng ta phải nghĩ đến bản sắc nhiều hơn bởi mọi quá trình giao lưu đều có thể dẫn đến mất mát truyền thống và bản sắc. Thực tế này đòi hỏi Nha Trang không chỉ giữ gìn, nuôi dưỡng mà còn phải sáng tạo ra bản sắc. Chẳng hạn tại sao Nha Trang - Khánh Hòa không *vật thể hóa* yến sào Nha Trang - Khánh Hòa trở thành một trong những biểu tượng? Đây cũng chính là mấu chốt của bản sắc và hội nhập văn hóa trong bối cảnh hiện nay.

Xây dựng niềm tự hào cho một vùng đất như Nha Trang là một trong những việc làm thường xuyên và quan trọng hàng đầu trong quá trình hội nhập. Sẽ khó có thể chấp nhận khi một người Nha Trang còn quá mơ hồ về lịch sử của vùng đất mình, thậm chí là quê hương - nơi “chôn nhau cắt rốn” của mình. Những chương trình trên truyền hình thời gian gần đây đã cảnh báo rất rõ về sự thiếu hiểu biết về lịch sử - văn hóa Việt Nam và vùng miền của một bộ phận thanh niên, sinh viên. Chính vì vậy, cần có sự thống nhất cơ bản trong nhận thức lịch sử của một vùng đất, về tổ tiên, Tổ quốc nhiều hơn để cho mọi người dân Nha Trang dù là “bản địa” hay “mới đến” ý thức về cội nguồn và trách nhiệm của mình.

4. Vĩnh cửu của giá trị luôn thuộc về cộng đồng

Nhiều khi bản sắc hay giá trị của một vùng đất không thuộc về một cá nhân chủ quan nào cho dù họ có hành động sáng tạo hay phá bỏ. Hơn 100 trước Viện Hải dương học, Viện Pasteur Nha Trang ra đời và tồn tại cho đến ngày nay vì nó ở trong lòng người dân, vì đó là giá trị. Đừng lấy lý do “tầm nhìn”, “hệ thống” hay cái gọi là “phát triển” để thay đổi hay di dời. Cũng đừng lấy lý do thức thời hiện đại, văn minh mà thay đổi liên tục cấu trúc tháp Trầm Hương. Tại sao người Chăm không còn nhiều ở Nha Trang, nhưng lễ hội Tháp Bà vẫn còn nguyên giá trị, thậm chí bồi đắp thêm những giá trị mới do quá trình bản địa hóa của người Việt và giao thoa với người Chăm.

Thực tế cho thấy, lễ hội Tháp Bà diễn ra hàng năm từ ngày 20 đến 23 tháng Ba Âm lịch tại khu di tích Tháp Po Nagar - thành phố Nha Trang, tưởng niệm nữ thần Mẹ Xứ sở (Po Ino Nogar). Đây là lễ hội văn hóa dân gian lớn nhất của hai dân tộc Việt - Chăm ở Khánh Hòa và khu vực Nam Trung Bộ, thu hút đông đảo người Việt, người Chăm, người Hoa và du khách đến dự. Ngoài ra còn có lễ hội Am Chúa tổ chức vào ngày 22 - 4 Âm lịch để tưởng niệm nữ thần Thiên Y A Na, còn gọi là Bà Chúa.

Nha Trang- Khánh Hòa hội đủ các yếu tố văn hóa biển, văn hóa núi, trung du, song với Nha Trang, văn hóa biển đậm chất hơn. Chính vì vậy, văn hóa biển luôn là giá trị của Nha Trang. Không phải ngẫu nhiên mà lễ hội Nghinh Ông ở Nha Trang là một phần bản sắc và giá trị phi vật thể của văn hóa Nha Trang. Văn hóa biển còn thể hiện trong ẩm thực. Là một tỉnh ven biển có nhiều làng chài nên phong cách ẩm thực ở Khánh Hòa chịu ảnh hưởng sâu sắc từ biển, với nguyên liệu chủ yếu được chế biến từ hải sản. Đồng thời cư dân Khánh Hòa xưa chủ yếu di cư vào từ các tỉnh Quảng Nam, Bình Định, Quảng Ngãi, Phú Yên... nên không thể không mang theo phong cách, phong vị ẩm thực của mình như một phần của quê hương.

Một vùng đất, cùng với giới tinh hoa và doanh nhân có thể thực hành hay sáng tạo ra bản sắc vì những lý do nào đó, có thể là không muốn giống hay lệ thuộc vào người khác nhưng không đồng nghĩa họ ý thức về bản sắc. Ý thức tộc người, ý thức cộng đồng sản sinh ra những sinh hoạt văn hóa mà khi đặt bên nhau sẽ thấy có sự khác biệt. Sự khác biệt đó nuôi giữ giá trị và niềm tự hào của cộng đồng nhưng không hề xung đột với giá trị của cộng đồng khác. Không ai có thể tạo ra sự vĩ đại của mình bằng cách vừa làm vừa nghĩ mình sẽ vĩ đại. Cái vĩ đại là do sự xác nhận của người khác vào một thời điểm mà con người bỗng sức tỉnh về giá trị của nó. Cho nên người sáng tạo ra cái đẹp ẩn náu vào quy luật riêng của họ, họ khép kín bản thân họ, sáng tạo bằng sự cô đơn của họ. Người sáng tác ra cái đẹp vô tư quên mình và không hề biết đến giá trị của nó, chỉ biết rằng mình đang tạo ra cái đẹp theo chính quan điểm của mình. Mỗi một người như vậy sẽ góp phần tạo ra sự phong phú của cái đẹp trên đời¹.

Giá trị và sức hấp dẫn của Nha Trang hay một thành phố nào đó phải chăng bắt đầu từ những lời đồn đại như một cách marketing hay là sự trải nghiệm trong không gian sống, mà ở đó, con người cảm thấy *hài lòng*, tận hưởng được *hạnh phúc* hay nhận ra sự *thanh thản* trong tâm hồn. Một thành phố hay một không gian đáng sống không nên được đo đếm bằng mức độ sung sướng của giới trẻ mà bỏ qua sự lo lắng và thất vọng của người già; và càng không nên che đậy những khuyết tật của các kiểu tăng trưởng không lương tâm, không dân chủ, không việc làm, không tương lai và đáng ngại hơn nữa là không gốc rễ. Nha Trang đang tự hào là thành phố của những cuộc thi hoa hậu, nhưng 50 năm hay 100 năm sau có ai còn nhắc đến như là tâm thức về biển với lễ hội Cá Ông hay lễ hội Tháp Bà! Chính vì vậy, không phải mọi sáng tạo đều có thể trở thành giá trị.

5. Văn hóa, hệ giá trị thật sự là nền tảng mới phát triển bền vững

Lịch sử của một dân tộc hay một vùng đất lúc nào cũng sáng suốt hơn lịch sử của các thế chế bởi lẽ nó được tích hợp từ những giá trị văn hóa vĩnh hằng chân - thiện - mỹ trầm tích trong lòng dân. Vì vậy, xây dựng một thành phố, một địa phương hay một quốc gia phải bắt đầu từ văn hóa và xa hơn là sự đòi hỏi về văn hóa. Nha Trang cũng như nhiều thành phố khác được quyền tự hào về những thành tựu nhưng không được ngủ quên hoặc không nên ngộ nhận những gì mình có được từ những chỉ số tăng trưởng kinh tế chưa thật sự bền vững mà không biết tạo dựng và nuôi dưỡng bản sắc văn hóa. Chúng ta thử hình dung một ngày nào đó một vùng đất không còn di sản, Viện Hải dương học, Viện Pasteur Nha Trang, tháp Trầm Hương và những di sản văn hóa khác bị di dời thì phải chăng ký ức và quá khứ Nha Trang sẽ bị vùi sâu bởi những tòa nhà cao tầng, những “biểu tượng Nha Trang” mới vốn biện hộ cho văn minh nhưng chứa đựng nhiều rủi ro và bất ổn. Những người làm lãnh đạo Nha Trang qua các thế hệ cần nhìn nhận đó như là thông điệp về ý nghĩa của sự sống con người. Văn minh vật chất có thể tạo nên diện mạo, có thể sờ mó được (tangible) nhưng khó có thể làm nên cốt cách tinh thần của con người từ những giá trị văn hóa phi vật thể.

Nha Trang cần phải xuất phát từ văn hóa, hệ giá trị để tạo dựng môi trường văn hóa cho tăng trưởng kinh tế, lành mạnh hóa các mối quan hệ xã hội. Văn hóa là “tri quyền”, là *thiên nhiên thứ hai* và điều đó cũng chính là môi trường văn hóa. Những gì là bản sắc, là giá trị, là ký ức lịch sử, văn hóa trong 100 năm qua mà Nha Trang có được chính là thiên nhiên thứ hai do các thế hệ cư dân Khánh Hòa sáng tạo và lưu giữ. Môi trường văn hóa là tổng hòa các giá trị văn hóa được kết tinh từ nhiều lĩnh vực hoạt động của văn hóa như nghệ thuật, thẩm mỹ, đạo đức, pháp luật, tôn giáo, khoa học, giáo dục, truyền thống, lối sống... Tất cả những lĩnh vực này tác động mạnh mẽ vào quá trình phát triển của một quốc gia hay một vùng đất.

Cùng với văn hóa, Nha Trang cần tăng trưởng kinh tế để phát triển bền vững. Tuy nhiên, có một thực tế là không có sự tăng trưởng kinh tế nào lại được hồi sinh và bền vững trên một mảnh đất mà môi trường văn hóa bị suy thoái, xã hội bị chia rẽ, thiếu sự đồng thuận. Tăng trưởng kinh tế cũng không thể nảy sinh từ mảnh đất tội phạm, suy thoái đạo đức, các chuẩn mực, giá trị bị đảo lộn, dân trí thấp kém, kinh doanh chộp giật, chặt chém... Những năm gần đây, công tác quản lý nhà nước của chính quyền Nha Trang cũng đã nỗ lực và cố gắng rất nhiều vì mục tiêu đó. Tuy nhiên, thực tế lại không hoàn toàn như mong đợi mà còn chỉ ra rằng một số quyết sách gần đây thiếu bền vững, chỉ thúc đẩy tăng trưởng kinh tế mà lãng quên văn hóa, làm ô nhiễm môi trường văn hóa. Trong khi đó các nước phát triển trên thế giới đã đi khá xa trong nhận thức về vai trò của văn hóa đối với tăng trưởng kinh tế nói riêng và phát triển kinh tế - xã hội nói chung. Trong một lần trả lời phỏng vấn trên Vietnamnet, GS. Stephen Walt đã từng phát biểu: “Sức cạnh tranh của một số quốc gia không chỉ là kinh tế, quân sự mà đó là văn hóa”. Ông dẫn chứng: “Nước Mỹ đã làm được, họ tạo ra những thứ như phim ảnh, những thứ văn hóa phổ biến trên thế giới”. Và ông kết luận rằng: “Như vậy nếu nước nào tạo ra được những sản phẩm văn hóa cho nước đó, họ là cường quốc”. Từ luận điểm này, Nha Trang cần phát huy những gì là giá trị và tài

sản văn hóa trong mối tương quan với các quyết sách chính trị và thúc đẩy kinh tế.

Trong thực tế, môi trường văn hóa Nha Trang không nên hiểu một cách chung chung mà phải cụ thể trong từng cấp độ, hay nói đúng hơn là trong các kiểu tổ chức xã hội mà *văn hóa là căn tổ cốt lõi*. Theo *cấu trúc chiều ngang*, các không gian hay tổ chức xã hội chính là môi trường văn hóa. Văn hóa gia đình, văn hóa cộng đồng, văn hóa tộc người, văn hóa đô thị, văn hóa nông thôn, văn hóa núi, văn hóa biển vùng miền... chính là những môi trường văn hóa hiện hữu thường nhật trong đời sống xã hội. *Cấu trúc chiều sâu* lại nói về thang bậc giá trị, tác động của các hệ giá trị văn hóa

trong từng lĩnh vực đối với đời sống xã hội. Đó là môi trường đạo đức, môi trường giáo dục - đào tạo, khoa học - công nghệ, môi trường thẩm mỹ, môi trường pháp luật, truyền thống văn hóa...

Tóm lại, sự trầm tích 100 năm của Nha Trang được lắng đọng trong con người, trong giá trị và bản sắc. Tất cả những thành tố đó định hình môi trường văn hóa Nha Trang, trở thành yếu tố nội sinh, sức đề kháng trong quá trình giao lưu và hội nhập văn hóa hiện nay.

1. Nguyễn TrầnBAT: *Văn hóa và con người*, Nxb Hội Nhà văn 2011.

NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG BỒI DƯỠNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ...

Tiếp theo trang 58

trình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; trực tiếp giúp cho các xã, phường, thị trấn của tỉnh Bình Dương sử dụng có hiệu quả tối đa sức lao động, tiếp tục xây dựng tốt cho đội ngũ kế cận. Tuy nhiên, bên cạnh những mặt đạt được, công tác bồi dưỡng cán bộ, công chức ở Bình Dương còn những hạn chế. Để phát huy vai trò của việc nâng cao chất lượng bồi dưỡng cho đội ngũ này cần thiết phải thống nhất, nâng cao nhận thức; nâng cao chất lượng nội dung, phương pháp, hình thức giảng dạy; nâng cao chất lượng cơ sở được giao nhiệm vụ bồi dưỡng cán bộ, công chức; chất lượng giảng viên giảng dạy; xây dựng đội ngũ giảng viên kiêm chức là những chuyên gia, nhà quản lý có trình độ, kinh nghiệm tham gia vào quá trình bồi dưỡng; đẩy mạnh việc kiểm tra, đánh giá chất lượng bồi dưỡng và chất lượng làm việc của cán bộ, công chức sau khi tham gia bồi dưỡng; sử dụng có hiệu quả nguồn kinh phí phục vụ hoạt động bồi dưỡng.

1. Bài viết nằm trong khuôn khổ đề tài cấp tỉnh: *Giải pháp nâng cao chất lượng cán bộ, công chức cấp xã trên địa bàn tỉnh Bình Dương*.

2, 3, 5. Nguyễn Như Ý (Chủ biên): *Đại Từ điển Tiếng Việt*, Nxb VH-TT, H, 1999, tr. 249, tr. 454, tr. 191.

4. Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam: *Luật Cán bộ, công chức 2008* (sửa đổi, bổ sung năm 2019), <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-ma>

y-hanh-chinh/Luat-can-bo-cong-chuc-2008-22-2008-QH12-82202.aspx.

6. Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam: *Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01-9-2017 về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức*.

7, 8. Bộ Nội vụ: Thông tư 03/2023/TT-BNV ngày 30-4-2023 của Bộ Nội vụ hướng dẫn một số quy định của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01-9-2017 của Chính phủ về *đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức* và Nghị định số 89/2021/NĐ-CP ngày 18-10-2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP của Chính phủ về *đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức*,

9. Tổng cục Thống kê: *Kết quả toàn bộ Tổng điều tra dân số và nhà ở năm 2019*, Nxb. Thống kê, H, 2020.

10. Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương (Khóa X, Kỳ họp 13): *Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 8-12-2023 về phê duyệt số lượng cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã trên địa bàn tỉnh Bình Dương năm 2024*.

11, 14, 15. Báo cáo số 93-BC-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương, ngày 11/4/2023 trong Báo cáo tình hình và kết quả triển khai thực hiện các chính sách thu hút, đào tạo, bồi dưỡng, phát triển nguồn nhân lực tỉnh Bình Dương, tr. 5, 10, 10.

12. Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam khóa XII: *Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 19-5-2018 của Hội nghị lần thứ bảy về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ*.

15, 16. Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương, *Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Bình Dương giai đoạn 2021 - 2025*, ngày 5-2-2021